

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 206/2021/HSST

Ngày: 19/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quang.

Ông Phạm Văn Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2021/TLST-HS ngày 27/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2021/QĐXXST-HS ngày 11/6/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 46 ngày 24/6/2021, Thông báo thay đổi thời gian xét xử ngày 13/7/2021, 21/7/2021, 20/8/2021, 01/9/2021, 23/9/2021, 13/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 108 ngày 11/11/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Đức T, sinh năm: 1997 tại Đ.

HKTT: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đ.

Cư trú: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 7/12

Cha là ông Huỳnh Văn B, sinh năm: 1963 và mẹ là bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1963; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 21/02/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: Võ Hoàng E, sinh năm: 1973 tại Đ.

HKTT: Ấp T, xã V, huyện L, tỉnh Đ.

Cư trú: Ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 5/12

Cha là ông Võ Văn N (đã chết) và mẹ là bà Huỳnh Thị T (đã chết); bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1968 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/02/2020, bị Công an xã Bắc Sơn xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đã nộp xong ngày 10/02/2020.

Bị giam giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 21/02/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: Huỳnh Văn Bé N, sinh năm: 1964 tại T.

HKTT và trú tại: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: Không biết chữ

Cha là ông Lê Văn Đ (đã chết) và mẹ là bà Huỳnh Thị A (đã chết), có vợ là chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1963 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 1987.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 21/02/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: Ngô Công T, sinh năm: 1996 tại Đ.

HKTT và trú tại: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Cha là ông Ngô Văn T, sinh năm: 1964 và mẹ là bà Trần Thị A, sinh năm: 1968; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 21/02/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người làm chứng: Bà Bùi Thị T, sinh năm: 1981.

(các bị cáo có mặt, người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 18/02/2021, Huỳnh Đức T, Võ Hoàng E, Huỳnh Văn Bé N và Ngô Công T đến quán cà phê không tên thuộc ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai do Bùi Thị T làm chủ uống nước. Tại đây T, E, N và T cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức “bình xập xám” thắng thua bằng tiền và nhờ Thanh mua dùm 01 bộ bài tây 52 lá để đánh bạc. Sau khi Thanh mua bộ bài và đưa cho T, E, N và T thì cả 04 người rủ nhau ra bãi đất trống gần quán nước của Thanh để chơi. Hình thức đánh bạc như sau: Các bị cáo sử dụng bộ bài tây 52 lá chia đều cho bốn người chơi, mỗi người 13 lá bài, sau đó mỗi người chơi sẽ xếp bài thành 3 chi, chi 1 có 5 lá, chi 2 có 5 lá và chi 3 có

3 lá. Thứ tự lớn đến bé được tính như sau: Cù lũ là 3 lá bài giống nhau cùng với một đôi (2 lá bài giống nhau); tiếp đến là thùng (5 lá đồng chất cơ, rô, chuồn, bích); tiếp đến là sảnh (5 lá liên kề liên tiếp nhau); tiếp đến là xám (3 lá giống nhau cùng với 2 lá khác nhau); tiếp đến là đôi (2 lá giống nhau). Sau khi phân chia bài thì người chơi so bài với nhau, người nào thắng được các người chơi còn lại từ 2 chi trở lên thì thắng được 10.000 đồng một người chơi. Ngoài ra mậu binh là Thùng phá sảnh là 5 lá liên kề cùng đồng chất, tứ quý 4 lá bài giống nhau, 3 chi đều là sảnh, 3 chi đều là thùng và có 6 đôi thì người chơi không cần phân chi bài mà thắng 3 người chơi còn lại mỗi người 30.000 đồng. Quá trình đánh bạc thì T, E, N và T xoay tua mỗi người thay nhau cầm cái một ván. Các bị cáo đánh bạc liên tục đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Trảng Bom phối hợp với Công an xã Bắc Sơn phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; số tiền 650.000 đồng trên chiếu bạc và 6.750.000 đồng trên người của T, E, N và T; 01 xe mô tô biển số 60B5- 821.01 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Quá trình điều tra xác định:

Huỳnh Đức T mang theo và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, T tham gia chơi nhiều ván và bị thua số tiền 100.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ 2.500.000 đồng trên người và 400.000 đồng trên chiếu bạc; 01 xe mô tô biển số 60B5- 821.01 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax.

Võ Hoàng E mang theo và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, E tham gia chơi nhiều ván và thua số tiền 100.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ số tiền 1.900.000 đồng trên người.

Huỳnh Văn Bé N mang theo và sử dụng số tiền 1.450.000 đồng để đánh bạc, N tham gia chơi nhiều ván và thắng được 250.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ 1.450.000 đồng trên người và 250.000 đồng trên chiếu bạc.

Ngô Công T mang theo và sử dụng số tiền 950.000 đồng để đánh bạc, T tham gia chơi nhiều ván và thua số tiền 50.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ 900.000 đồng trên người và điện thoại di động hiệu Nokia.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 7.400.000 đồng (bảy triệu bốn trăm ngàn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKS-TB ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 7.400.000 đồng (trong đó có số tiền 650.000 đồng thu trên chiếu bạc và 6.750.000 đồng thu trên người của các bị cáo) là tiền sử dụng vào việc đánh bạc đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công.

Chiếc xe mô tô biển số 60B5-821.01 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax thu giữ của bị cáo T và 01 điện thoại di động hiệu Nokia thu giữ của bị cáo T, quá trình điều tra xác định các bị cáo không sử dụng vào mục đích

đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho các bị cáo.

Đối với Bùi Thị T do không biết việc các bị cáo đánh bạc ăn thua bằng tiền và không hưởng lợi ích gì từ việc các đối tượng đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không xử lý.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị xử phạt các bị cáo T, T, N mỗi bị cáo mức án từ 03 tháng đến 05 tháng tù, bị cáo E từ 04 tháng đến 06 tháng tù.

- Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xE xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về sự vắng mặt của người làm chứng: Đã được Tòa án triệu tập và có lời khai trong quá trình điều tra nên căn cứ Điều 293 Bộ luật hình sự xét xử vắng mặt.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Trong khoảng thời gian từ 12 giờ đến 13 giờ ngày 18/02/2021 ở tại ấp An Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Đức T, Võ Hoàng E, Huỳnh Văn Bé N và Ngô Công T có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức binh xập xám với T số tiền sử dụng để đánh bạc là 7.400.000 đồng (bảy triệu bốn trăm ngàn đồng).

Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của các bị cáo **Huỳnh Đức T, Võ Hoàng E, Huỳnh Văn Bé N và Ngô Công T** đã phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần xử phạt các bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét các bị cáo là đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn, vai trò các bị cáo là ngang nhau.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; số tiền đánh bạc không lớn, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao để giảm nhẹ mức hình phạt và cho các bị cáo chấp hành hình phạt tù có điều kiện là cũng đủ nghiêm.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.400.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 17, 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo **Huỳnh Đức T, Võ Hoàng E, Huỳnh Văn Bé N và Ngô Công T** phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Xử phạt:

Bị cáo Huỳnh Đức T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo Võ Hoàng E 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo Huỳnh Văn Bé N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo Ngô Công T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.400.000 (bảy triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2021 và biên lai thu tiền số 002795 ngày 26/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo **Huỳnh Đức T, Võ Hoàng E, Huỳnh Văn Bé N và Ngô Công T** mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Sở tư pháp;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương